

BỘ TÀI CHÍNH

Số: 7997/BTC-CST

V/v thuế BVMT đối với xăng dầu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2013

Kính gửi: Cục Hải quan Đồng Nai

Trả lời công văn số 630/HQĐNa-TXNK ngày 01/4/2013 của Cục Hải quan Đồng Nai về vướng mắc liên quan đến thuế bảo vệ môi trường (sau đây viết tắt là BVMT) đối với xăng dầu, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

- Tại Khoản 1 Điều 3 Luật thuế BVMT quy định đối tượng chịu thuế như sau:

"1. Xăng, dầu, mỡ nhờn, bao gồm:

- a) Xăng, trừ etanol;*
- b) Nhiên liệu bay;*
- c) Dầu diesel;*
- d) Dầu hỏa;*
- d) Dầu mazut;*
- e) Dầu nhờn;*
- g) Mỡ nhờn".*

- Tại Khoản 4 Điều 9 Luật thuế BVMT quy định về thời điểm tính thuế đối với xăng dầu như sau:

"4. Đối với xăng, dầu sản xuất hoặc nhập khẩu để bán, thời điểm tính thuế là thời điểm đầu mối kinh doanh xăng, dầu bán ra".

- Tại điểm 2.2 Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 152/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 67/2011/NĐ-CP ngày 08/8/2011 của Chính phủ quy định kê khai, nộp thuế BVMT đối với xăng dầu như sau:

"2.2. Đối với xăng dầu:

Các công ty kinh doanh xăng dầu đầu mối thực hiện đăng ký, kê khai, nộp thuế bảo vệ môi trường vào ngân sách nhà nước tại cơ quan thuế địa phương nơi kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng, cụ thể:

- Các công ty kinh doanh xăng dầu đầu mối trực tiếp nhập khẩu, sản xuất, chế biến xăng dầu (gọi chung là các đơn vị đầu mối) thực hiện kê khai, nộp thuế tại địa phương nơi các đơn vị đầu mối đóng trụ sở chính đối với lượng xăng dầu do các đơn vị này trực tiếp xuất, bán bao gồm xuất để tiêu dùng nội bộ, xuất để trao đổi sản phẩm hàng hóa khác, xuất trả hàng nhập khẩu uỷ thác, bán cho tổ chức, cá nhân khác ngoài hệ thống của đơn vị đầu mối (kể cả các doanh nghiệp mà đơn vị đầu mối có cổ phần từ 50% trở xuống); trừ lượng xăng dầu xuất bán và nhập khẩu uỷ thác cho công ty kinh doanh xăng dầu đầu mối khác.

- Các đơn vị thành viên hạch toán độc lập trực thuộc đơn vị đầu mối; các Chi nhánh trực thuộc đơn vị đầu mối; các Công ty cổ phần do đơn vị đầu mối nắm cổ phần chi phối (trên 50% cổ phần) hoặc các Chi nhánh trực thuộc các đơn vị thành viên, các Chi nhánh trực thuộc các Công ty cổ phần neu trên (gọi chung là các đơn vị thành viên) thực hiện kê khai, nộp thuế tại địa phương nơi các đơn vị thành viên đóng trụ sở chính đối với lượng xăng dầu do các đơn vị thành viên xuất, bán cho tổ chức, cá nhân khác ngoài hệ thống.

- Tổ chức khác trực tiếp nhập khẩu, sản xuất, chế biến xăng dầu thực hiện kê khai, nộp thuế tại cơ quan thuế địa phương nơi kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng khi xuất, bán xăng dầu.

- Đối với các trường hợp xăng dầu dùng làm nguyên liệu pha chế xăng sinh học mà chưa kê khai nộp thuế bảo vệ môi trường thì khi xuất bán xăng sinh học đơn vị bán xăng sinh học phải kê khai nộp thuế bảo vệ môi trường theo quy định”.

- Tại Điều 2 Thông tư số 159/2012/TT-BTC ngày 28/9/2012 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 152/2011/TT-BTC 11/11/2011 của Bộ Tài chính quy định sửa đổi, bổ sung vào cuối điểm 2.4 Khoản 2 Điều 2 về trường hợp hàng hóa không chịu thuế BVMT như sau:

“2.4. Hàng hóa xuất khẩu ra nước ngoài (bao gồm cả hàng hóa xuất khẩu được gia công từ nguyên liệu, vật tư nhập khẩu) do cơ sở sản xuất (bao gồm cả gia công) trực tiếp xuất khẩu hoặc ủy thác cho cơ sở kinh doanh xuất khẩu để xuất khẩu thì cơ quan hải quan không thu thuế bảo vệ môi trường đối với hàng hóa xuất khẩu và nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để gia công sau đó xuất khẩu ra nước ngoài khi nhập khẩu”.

- Tại Điều 4 Thông tư số 159/2012/TT-BTC ngày 28/9/2012 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 152/2011/TT-BTC 11/11/2011 của Bộ Tài chính quy định sửa đổi, bổ sung vào cuối điểm 2.2 Khoản 2 Điều 7 về kê khai, nộp thuế BVMT đối với xăng dầu như sau:

“- Trường hợp xăng, dầu, mỡ nhờn nhập khẩu về sử dụng cho mục đích khác không phải để bán; dầu nhờn, mỡ nhờn được đóng gói riêng khi nhập khẩu kèm với vật tư, phụ tùng cho máy bay hoặc kèm với máy móc, thiết bị thì người nộp thuế kê khai, nộp thuế bảo vệ môi trường với cơ quan hải quan”.

Căn cứ các quy định nêu trên thì:

- Trường hợp các công ty kinh doanh xăng dầu đầu mối hoặc các đơn vị thành viên thuộc các công ty kinh doanh xăng dầu đầu mối hoặc tổ chức khác trực tiếp nhập khẩu xăng dầu để bán thì thực hiện kê khai, nộp thuế BVMT tại cơ quan thuế địa phương nơi kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng khi xuất, bán xăng dầu.

Trường hợp xăng dầu được nhập khẩu để làm nguyên liệu đầu vào cho việc sản xuất, chế biến ra sản phẩm xăng dầu khác:

+ Đối với lượng xăng dầu sau khi được sản xuất, chế biến mà được xuất, bán tại Việt Nam thì thực hiện kê khai, nộp thuế BVMT tại cơ quan thuế địa phương nơi kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng khi xuất, bán xăng dầu.

+ Đối với lượng xăng dầu sau khi được sản xuất, chế biến mà được xuất khẩu thì thuộc trường hợp không phải nộp thuế BVMT.

- Trường hợp tổ chức khác trực tiếp nhập khẩu xăng dầu về sử dụng cho mục đích khác không phải để bán hoặc trường hợp nhập khẩu dầu nhờn, mỡ nhờn được đóng gói riêng kèm với vật tư, phụ tùng cho máy bay hoặc kèm với máy móc, thiết bị thì thực hiện kê khai, nộp thuế BVMT với cơ quan hải quan.

Ngoài ra, hiện nay Bộ Tài chính đang trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế. Dự thảo Nghị định có quy định liên quan đến việc nộp thuế BVMT. Khi Nghị định được ký ban hành, đề nghị Cục Hải quan Đồng Nai nghiên cứu đối chiếu để thực hiện phù hợp.

Bộ Tài chính trả lời để Cục Hải quan Đồng Nai được biết và thực hiện./.

Nơi nhận: *b*

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Tổng cục Thuế; ✓
- Tổng cục Hải quan;
- Lưu: VT, Vụ CST(8).

